

*Thông tin thuốc cho Điều Dưỡng*

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN BẢO QUẢN  
THUỐC KHÁNG SINH SAU KHI PHA LOÃNG ĐỂ TIÊM  
HOẶC SAU KHI SỬ DỤNG**

***Kính gửi:* Các khoa Lâm sàng;  
02 Phòng khám Mepu, Trà Tân.**

Khoa Dược thông tin đến các khoa Lâm sàng và 02 Phòng khám ĐKKV Mepu, Trà Tân về một số chú ý trong việc bảo quản thuốc kháng sinh sau khi pha loãng để tiêm như sau:

<b>Stt</b>	<b>Kháng sinh</b>	<b>Dung môi</b>	<b>Bảo quản sau khi pha</b>	<b>Chú ý khác</b>	<b>Thuốc hiện có</b>
1	<b>Imipenem + cilastatin</b>	NaCl 0,9%  Hoặc Glucose 5%	Dung dịch sau khi pha: - Ổn định trong vòng 4 giờ khi bảo quản nhiệt độ phòng (25°C) - Ổn định 24 giờ nếu bảo quản trong tủ lạnh.	- Không được dùng nước cất vì không đẳng trương. - Không được trộn với dd có chứa lactate (CCĐ). - Không trộn lẫn với KS khác theo bất kỳ cách nào.	<b>Choongwae Prepenem inj. 500mg</b>
2	<b>Vancomycin</b>	NaCl 0,9% Glucose 5% Ringer lactat	- Nếu pha loãng bằng dd NaCl 0,9% hoặc Glucose 5% bảo quản trong tủ lạnh được 14 ngày. - Nếu pha bằng Ringer lactate hoặc Ringer lactate + Glucose 5% dd sẽ bền vững trong 4 ngày		<b>Vancomycin (lọ bột pha tiêm kèm ống dung môi 10ml)</b>
3	<b>Ceftriaxon 1000mg</b>	Nước cất pha tiêm	Dung dịch tiêm tĩnh mạch bền trong 3 ngày ở nhiệt độ phòng (25°C) và 10 ngày trong tủ lạnh (hoạt lực thuốc giảm dưới 10%)	- Dây truyền hoặc bơm tiêm phải được tráng rửa bằng NaCl 0,9% giữa các lần tiêm Ceftriaxon và Vancomycin để tránh tạo tủa. -Không pha	<b>Triaxobiotic 1000</b>

				Ceftriaxon với các dd có chứa calci hoặc pha chung với aminoglycosid hoặc fluconazol	
4	<b>Cefotaxim 1000mg</b>	Nước cất pha tiêm	Dd pha tiêm TM có thể bảo quản được sau 24 giờ nếu để nhiệt độ phòng, 10 ngày nếu để trong tủ lạnh.	Cefotaxim không tương hợp với các dd kiềm như Natri bicarbonate	<b>Taxibiotic 1000</b>
5	<b>Ceftazidim 1000mg</b>	Nước cất pha tiêm, NaCl 0,9% Dextrose 5%	Dd pha tiêm TM duy trì được hoạt lực trong 18 giờ ở nhiệt độ phòng, hoặc 7 ngày khi để tủ lạnh	- Ceftazidim kém bền trong dd Natri bicarbonat - Không pha lẫn với Vancomycin, Aminoglycosid hoặc Metronidazol.	<b>Zimdibiotic 1000</b>
6	<b>Cefoperazon 1000mg</b>	Nước cất pha tiêm	Dd đã pha ổn định trong 24 giờ ở nhiệt độ phòng và trong 5 ngày nếu bảo quản trong tủ lạnh.	Không pha lẫn Cefoperazon và Aminoglycosid.	<b>Bifopezon 1g</b>
7	<b>Meropenem 1000mg</b>	Nước cất pha tiêm [50mg/ml], hoặc NaCl 0,9% [1 hoặc 20 mg/ml]	- Nên sử dụng ngay sau khi pha. - Pha bằng nước cất hoặc dd NaCl 0,9%: ổn định không quá 8 giờ/ nhiệt độ phòng và không quá 48 giờ/ tủ lạnh.	Không trộn lẫn cùng các kháng sinh khác	<b>Peremest 1000mg</b>
8	<b>Levofloxacin 500mg/100ml</b>	Dung dịch tiêm truyền không cần pha loãng	- Bảo quản ở nhiệt độ <30°C, không để trong tủ lạnh hoặc làm đông lạnh - Dd tiêm truyền levofloxacin phải sử dụng ngay trong vòng 3 giờ sau khi chọc thủng nắp cao su để phòng ngừa nhiễm khuẩn	Tránh ánh sáng (phải bảo quản trong bao bì gốc), sau khi lấy ra khỏi hộp, để trong điều kiện ánh sáng trong nhà tối đa là 3 ngày.	<b>Fanlodo</b>

9	<b>Levofloxacin 0,5%/150ml</b>	Dung dịch tiêm truyền không cần pha loãng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nên sử dụng ngay sau khi chọc thủng nắp để phòng ngừa nhiễm khuẩn.</li> <li>- Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.</li> </ul>		<b>Lefloinfusion</b>
---	------------------------------------	--	---	--	----------------------

Chú ý: Bảo quản trong tủ lạnh: để ở ngăn mát, không để đông lạnh.

*Đức Linh, ngày 18 tháng 03 năm 2016*

**KHOA DƯỢC**

**( đã ký)**

**DS. Võ Sương**